

Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 13 tháng 08 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2020 giữa:

**N đơn:** Chị Bùi Thị M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

**Bị đơn:** Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn L 1, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 12 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 08 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị M và anh Đinh Văn T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Có 02 con chung là các cháu cháu Đinh Nhật N, sinh ngày 11/03/2012 và Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 01/02/2014.

Các đương sự tự thỏa thuận đề nghị Tòa án ghi nhận: Anh T nuôi con chung là cháu Đinh Nhật N, sinh ngày 11/3/2012 (hiện đang ở với anh T). Chị M nuôi cháu Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 01/02/2014 (hiện đang ở với chị M). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

*2.2 Về tài sản chung, công nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.3 Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị M, anh T không phải nộp.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã T;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**HÀ MINH LỰC**